|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ĐẢNG BỘ HUYỆN KBANG**ĐẢNG ỦY XÃ NGHĨA AN****\***Số -BC/ĐUDỰ THẢO  |  | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***Nghĩa An, ngày .. tháng năm 2020* |

**XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ XÃ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN;**

**PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN; GIỮ VỮNG AN NINH CHÍNH TRỊ, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI; ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO; TẬP TRUNG PHÁT TRIỂN**

**NÔNG NGHIỆP, DỊCH VỤ GẮN VỚI XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

*(Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa VIII*

*trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IX, nhiệm kỳ 2020-2025)*

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI**

**ĐẢNG BỘ XÃ KHÓA VIII, NHIỆM KỲ 2015 - 2020**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2015-2020 trong điều kiện thuận lợi, nhưng cũng gặp không ít khó khăn, thách thức. Song, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, sự hướng dẫn, giúp đỡ của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện. Ban chấp hành Đảng bộ xã đã đoàn kết, tập trung lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VIII và đạt được một số kết quả, cụ thể:

**I- VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

**1- Kết quả đạt được**

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết, kinh tế xã nhà tiếp tục phát triển ổn định và chuyển dịch đúng hướng: ngành nông - lâm nghiệp chiếm 70%; ngành tiểu thủ công nghiệp - xây dựng chiếm 10 %, ngành dịch vụ - thương mại chiếm 20%.Thu nhập bình quân đầu người cuối năm 2019 đạt 38 tr.đ/người/năm, đạt 173,72% chỉ tiêu Nghị quyết *(tăng 16.969.000đồng so với đầu nhiệm kỳ)*.

***1.1- Về nông - lâm nghiệp:***

Tập trung triển khai các giải pháp cho phát triển nông nghiệp, tổng diện tích gieo trồng bình quân hàng năm đạt 2.850 ha, đạt 107,79%([[1]](#footnote-2)); tổng sản lượng lương thực hàng năm đạt 4.500 kg đạt 100% so với Nghị quyết. Tập trung vận động nhân dân giảm dần số diện tích mía, mì, lúa nước, cà phê kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả mắc ca, tiêu, phát triển trồng rừng sản xuất trên đất dốc, nhằm khai thác hiệu quả lợi thế về đất đai([[2]](#footnote-3)); hình thành vùng sản xuất rau màu, cây ăn trái, cây công nghiệptại tiểu khu 152, khu vực ven sông, dọc suối Hà mầu; quan tâm đầu tư một số mô hình trồng cây ăn trái với đầu tư công nghệ tưới tiết kiệm; khuyến khích áp dụng khoa học trong sản xuất([[3]](#footnote-4)).

Tập trung thực hiện các mô hình và áp dụng một số tiến bộ khoa học kỹ thuật trong chăn nuôi ([[4]](#footnote-5)). Chú trọng phát triển đại gia súc theo quy mô nông hộ, đến nay tổng đàn gia súc là 2.835 con, đạt 100,53 % chỉ tiêu Nghị quyết, triển khai hiệu quả các biện pháp phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm([[5]](#footnote-6)).

Tăng cường các biện pháp về quản lý, bảo vệ rừng số diện tích 94,29 ha rừng tự nhiên; thường xuyên phối hợp với các Công ty lâm nghiệp tuyên truyền, phổ biến pháp luật, các quy định về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; kịp thời củng cố, kiện toàn Tổ liên ngành của xã, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm lâm luật ([[6]](#footnote-7)).

***1.2- Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới***

Trong 5 năm qua, đã tập trung huy động các nguồn lực đóng góp kinh phí, ngày công, hiến đất tập trung cho hoàn thành các tiêu chí xây dựng xã nông thôn mới. Quan tâm đầu tư các công trình, hoàn thành các tiêu chí xây dựng xã nông thôn mới. Năm 2017, xã được Uỷ ban nhân dân tỉnh Gia lai ra Quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Thực hiện Chỉ thị số 12-CT/HU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng các cấp về xây dựng làng nông thôn mới trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh*, xã đã tiến hành rà soát, xây dựng kế hoạch và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng làng Lợk *“đạt làng nông thôn mới”* phấn đấu hoàn thành vào cuối năm 2020 ([[7]](#footnote-8)).

***1.3- Tiểu thủ công nghiệp - xây dựng***

Khuyến khích các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp phát triển gắn với triển khai các chính sách hỗ trợ. Tập trung đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, tạo điều kiện lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp - xây dựng tiếp tục phát triển. Đến nay, toàn xã có 12 hộ kinh doanh các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp (như: cơ khí, xay sát, mộc…); khuyến khích khôi phục dệt thổ cẩm, đan lát tại các làng Lợk và làng Kuao.

***1.4- Thương mại và dịch vụ***

Thương mại - dịch vụ được phát triển phong phú, đa dạng; tập trung ổn định việc mua bán tại khu vực chợ, khuyến khích các ngành nghề phát triển. Đến nay, toàn xã có 54 hộ kinh doanh các loại hình thương mại, dịch vụ, như: hàng tạp hóa, vận tải, giải khát, dịch vụ khác cơ bản giải quyết công ăn việc làm tại địa phương.

***1.5- Xây dựng mô hình kinh tế Tổ hợp tác, Hợp tác xã***

Ban hành Nghị quyết số 15-NQ/ĐU ngày 26/5/2017 *về thành lập Hợp tác xã trên địa bàn*, đã thành lập và duy trì hoạt động của 01 Hợp tác xã dịch vụ tổng hợp Nghĩa An với 11 thành viên, vốn Điều lệ là 83 triệu đồng; 36 nhóm chung sở thích; 02 tổ hợp tác, đã hướng dẫn nhân dân áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, liên kết nâng cao giá trị, năng suất lao động ở một số loại cây trồng như mì, mía, chăn nuôi bò.

***1.6- Thu, chi ngân sách và xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn***

Khai thác cơ bản có hiệu quả các nguồn thu tại địa phương, đảm bảo ổn định nguồn chi. Cuối năm 2019, tổng thu ngân sách trên địa bàn 6.154.750.602 đồng *(tăng 16,63% so với năm đầu nhiệm kỳ),* thu cân đối đạt: 440.886.194 đồng, đạt 122,47 % chỉ tiêu Nghị quyết ([[8]](#footnote-9)). Việc thu, chi ngân sách được thực hiện linh hoạt gắn với thực hành tiết kiệm, đảm bảo nguồn chi.

Tổng mức đầu tư cơ sở hạ tầng trong 5 năm qua từ các chương trình, dự án là 9.738.740.000 đồng; trong đó: vốn ngân sách nhà nước 8.762.740.000 đ và nhân dân đóng góp 975.990.000 đồng. Hiện nay, trên địa bàn xã hầu hết các tuyến đường giao thông liên xóm, liên xã, đường nội đồng được bê tông, cứng hóa đáp ứng nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa.

***1.7- Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, xây dựng, môi trường***

Hoàn thành việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, xây dựng Phương án quản lý đất công trên địa bàn xã với diện tích 254,45 ha, 36 thửa, đã triển khai cắm được 114 cột mốc; tăng cương công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho nhân dân ([[9]](#footnote-10)). Triển khai chương trình hỗ trợ thiếu đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo theo Quyết định 2085/QĐ-CP ([[10]](#footnote-11)); quản lý chặt chẽ việc mua bán đất trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Phương án 590 của UBND huyện. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch và xây dựng nhà ở ([[11]](#footnote-12)).

 Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý tài nguyên cát, đá, sỏi sạn, đã phát hiện và xử lý 06 trường hợp phạt với số tiền 17 triệu đồng. Phối hợp với phòng TN&MT huyện khảo sát đề nghị tỉnh quy hoạch 01 mỏ đất san lấp (tại thôn 1) và 01 vị trí quy hoạch mỏ cát tại thôn 2 đang chờ phê duyệt. Tập trung cho công tác bảo đảm vệ sinh môi trường, thực hiện việc quy hoạch và thu gom rác theo Phương án. Triển khai dự án sử dụng công nghệ sinh học xử lý chất thải trong chăn nuôi ([[12]](#footnote-13)), từng bước nâng cao nhận thức của người dân trong bảo vệ môi trường.

**2- Tồn tại, hạn chế**

Kinh tế phát triển còn chậm, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế; sản xuất nông nghiệp chưa bền vững, còn phụ thuộc lớn vào yếu tố thiên nhiên; giá trị sản xuất nông nghiệp thấp, trình độ canh tác của một số hộ dân, nhất là hộ đồng bào dân tộc thiểu số chậm đổi mới. Hoạt động Tổ hợp tác, Hợp tác xã thực hiện liên kết sản xuất chưa có hiệu quả. Chăn nuôi còn nhỏ lẻ, thiếu quy mô. Tiểu thủ công nghiệp – xây dựng và dịch vụ phát triển nhưng thiếu ổn định và bền vững.

Phong trào xây dựng nông thôn mới có lúc chưa quyết liệt, một số tiêu chí thực hiện chưa bền vững; công tác quản lý và bảo vệ rừng có lúc còn hạn chế, chưa xử lý và thu hồi số diện tích rừng vi phạm; việc quản lý đất công, quản lý quy hoạch, cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thực hiện còn chậm, chưa chặt chẽ; ô nhiễm môi trường một số điểm giải quyết chưa dứt điểm; nguồn thu tại địa phương khai thác chưa triệt để, việc huy động đóng góp đầu tư cơ sở hạ tầng hiệu quả chưa cao; nguồn vốn vay tín dụng Ngân hàng đầu tư cho phát triển có lúc chưa phát huy hết hiệu quả.

**II- VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA - XÃ HỘI**

**1- Kết quả đạt được**

***1.1- Công tác văn hóa - thông tin, thể thao***

Hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao được triển khai([[13]](#footnote-14)); đã tuyên truyền mạnh mẽ phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”*, xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, gìn giữ bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của người Banar([[14]](#footnote-15)). Đến nay, toàn xã có 80,14% hộ gia đình văn hóa, tăng 0,14% so với Nghị quyết; 4/4 thôn, làng đạt khu dân cư văn hóa, đạt 100% Nghị quyết.

Hoạt động của Đài truyền thanh xã được duy trì, Trang thông tin điện tử xã thực hiện có nhiều tiến bộ, cơ bản đáp ứng nhu cầu phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền tại địa phương.

***1.2- Công tác giáo dục, đào tạo***

Chất lượng dạy và học trên địa bàn được nâng lên, sỹ số học sinh duy trì hàng năm đạt trên 99%; huy động trẻ ra lớp đúng độ tuổi đạt 100%; tỷ lệ học sinh khá, giỏi hàng năm đạt 45%; 3/3 trường duy trì đạt chuẩn chương trình phổ cập giáo dục và chuẩn quốc gia mức độ I. Phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng thường xuyên tổ chức tập huấn, hội thảo, mở các lớp dạy nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn, góp phần nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo trên địa bàn.

***1.3- Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, dân số KHHGĐ***

Hoạt động lĩnh vực y tế có chuyển biến, cơ sở vật chất, trang thiết bị được quan tâm đầu tư; công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, phòng, chống dịch bệnh có nhiều tiến bộ. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm từ 13,65% (năm 2015) xuống còn 11,95% (năm 2019), vượt 1,70% chỉ tiêu Nghị quyết; trẻ em dưới 01 tuổi tiêm chủng đủ liều đạt 96,25%, tăng 2,24 % so với đầu nhiệm kỳ; duy trì xã được đạt chuẩn y tế. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 85%, tăng 14% so với chỉ tiêu Nghị quyết. Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về dân số, kế hoạch hóa gia đình, chất lượng dân số được nâng lên. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm còn 1%, vượt 0,20% so với Nghị quyết.

***1.4- Công tác giảm nghèo, định canh định cư, giải quyết việc làm và thực hiện các chính sách an sinh xã hội***

Thành lập Ban chỉ đạo giảm nghèo giai đoạn 2016-2020, xây dựng kế hoạch và phân công cán bộ, công chức hướng dẫn, giúp đỡ hộ nghèo; 100% hộ nghèo, cận nghèo có đủ điều kiện được tiếp cận nguồn vốn vay để phát triển kinh tế ([[15]](#footnote-16)). Đến cuối năm 2019, số hộ nghèo trên địa bàn xã 61 hộ, chiếm tỷ lệ 5,9%, vượt 1,09% Nghị quyết *(giảm 9,42% so với 2016)*; số hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số 27 hộ, chiếm 44,26% so với tổng số hộ nghèo trên địa bàn xã. Việc thực hiện các chế độ chính sách cho các đối tượng được quan tâm, trong nhiệm kỳ đã sữa chữa, làm mới nhà ở cho 04 đối tượng người có công ([[16]](#footnote-17)). Các chế độ chính sách đối tượng là trẻ em, người khuyết tật, người cô đơn, người cao tuổi được thực hiện đầy đủ. Hàng năm, triển khai kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn, với tổng số 06 lớp, cho 150 lao động, đạt 100% Nghị quyết([[17]](#footnote-18)); số lao động trong độ tuổi có việc làm đạt 98%.

**2- Tồn tại, hạn chế**

Việc duy trì sĩ số học sinh có lúc chưa nghiêm túc; ý thức học tập của một số học sinh chưa thật sự tốt. Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng, chống dịch bệnh cho nhân dân có lúc còn hạn chế. Nguồn đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, khu thể thao còn nhiều khó khăn; việc tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao có lúc chưa đáp ứng yêu cầu; giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp trong đồng bào dân tộc thiểu số chưa được phát huy. Công tác xóa đói, giảm nghèo tuy đạt được một số kết quả nhưng chưa bền vững, nguy cơ tái nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số còn cao.

**III- VỀ QUỐC PHÒNG, AN NINH, NỘI CHÍNH**

**1- Kết quả đạt được**

***1.1- Công tác quốc phòng, quân sự địa phương***

Lãnh đạo triển khai hiệu quả các nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ; công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết; thường xuyên đổi mới nội dung, phương pháp, nâng cao chất lượng các đợt huấn luyện; quan tâm thực hiện các chế độ chính sách theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ đúng quy định, đảm bảo chặt chẽ đúng đối tượng([[18]](#footnote-19)).

***1.2- Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội***

Lãnh đạo triển khai các biện pháp về đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm tình hình, giải quyết các vụ việc phát sinh tại địa phương. Phát động phong trào *“Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”*. Thành lập và hoạt động có hiệu quả Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm; Ban điều hành, Tổ điều hành mô hình tự quản về an ninh trật tự. Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức của nhân dân chấp hành tốt pháp luật và Luật giao thông đường bộ ([[19]](#footnote-20)). Kịp thời giải quyết các tranh chấp, khiếu kiện, mâu thuẫn ngay từ cơ sở, không để hình thành điểm nóng, phức tạp về an ninh trật tự ([[20]](#footnote-21)). Hàng năm cơ quan, trường học và các thôn, làng thực hiện đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự theo Thông tư 23 của Bộ Công an*.*

***1.3- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng***

Ban hành quy chế tiếp công dân định kỳ của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã, trong nhiệm kỳ đã tiếp nhận được 24 lượt công dân đến phản ánh, kiến nghị, tố cáo đã chỉ đạo giải quyết thành 22 lượt; có 02 lượt ý kiến, đã hướng dẫn chuyển cấp trên giải quyết. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến các tầng lớp nhân dân được quan tâm với nhiều hình thức thực hiện phong phú, đa dạng([[21]](#footnote-22)). Kịp thời chỉ đạo kiện toàn các Tổ hòa giải ở cơ sở, quan tâm giải quyết vụ việc tại khu dân cư, đã tiếp nhận, hòa giải thành 13/17 vụ việc, 04 vụ chuyển về xã đạt tỷ lệ 76,47%. Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được triển khai có hiệu quả.

**2- Tồn tại, hạn chế**

Nhận thức của một số cán bộ, đảng viên và nhân dân về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương có lúc còn hạn chế; tình trạng thanh niên chống sơ, khám tuyển vẫn còn xảy ra; quân số tham gia huấn luyện có lúc chưa nghiêm túc. An ninh chính trị được giữ vững, nhưng trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông vẫn chưa được giảm đáng kể; hoạt động của Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, mô hình Ban điều hành, Tổ điều hành tự quản về an ninh trật tự có lúc còn hạn chế. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật chưa được cụ thể, thiết thực. Chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở có lúc chưa hiệu quả, một số vụ việc giải quyết còn chậm và kéo dài.

**IV- XÂY DỰNG ĐẢNG, XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ**

**1- Kết quả đạt được**

**1.1- Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng:**

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên được quan tâm. Đã kịp thời tổ chức hội nghị học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Quy định, Kết luận của Trung ương, của Tỉnh, của Huyện phù hợp với điều kiện thực tế địa phương ([[22]](#footnote-23)); sau học tập chỉ đạo viết bài thu hoạch đối với tập thể, cá nhân. Kịp thời tổ chức sơ, tổng kết các Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận của Đảng, qua đó đã đánh giá, rút kinh nghiệm về những hạn chế, đồng thời đề ra giải pháp thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ tại địa phương.

Trong nhiệm kỳ đã nghiêm túc quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) của Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII*) “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*; đến từng đảng viên, xây dựng kế hoạch thực hiện giai đoạn và hàng năm xác định nội dung cốt lõi; theo đó chỉ đạo cán bộ, đảng viên, viên chức xây dựng kế hoạch làm cơ sở đánh giá cuối năm. Nhận thức trong cán bộ, đảng viên về thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết được nâng lên, nhất là vai trò của người đứng đầu Cấp ủy, Chính quyền, Mặt trận các đoàn thể trong thực hiện các quy định của Đảng về vấn đề nêu gương. Công tác chỉ đạo đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ được thực hiện nghiêm túc, tăng cường kiểm tra, xử lý đảng viên vi phạm về đạo đức, lối sống; các vấn đề khó khăn, phức tạp trong nhân dân được quan tâm giải quyết; nâng cao chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy tại địa phương.

Chỉ đạo thành công Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2015-2017 và nhiệm kỳ 2017-2020, từng bước củng cố, kiện toàn nângcao chất lượng hoạt động của cấp ủy chi ủy chi bộ, phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ tại các thôn, làng; đã lãnh đạo sáp nhập các thôn, làng *(từ 7 thôn, làng giảm còn 4 thôn, làng)*. Đã chú trọng đến công tác phát triển đảng viên, trong nhiệm kỳ đã kết nạp được 27 đảng viên, nâng tổng số đảng viên lên 117 đ/c, đạt 90% so với nghị quyết; số chi bộ thôn có chi ủy 4/4 chi bộ đạt 100% so với Nghị quyết; công tác đánh giá, phân loại tổ chức đảng, đảng viên được thực hiện đúng thực chất.

Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) gắn với Chương trình số 19-CTr/TU của Tỉnh ủy về sắp xếp tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả được thực hiện đảm bảo ([[23]](#footnote-24)).

Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được chú trọng, nhất là đối với cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người đồng bào DTTS đảm bảo cơ cấu và tỷ lệ; hàng năm rà soát, bổ sung quy hoạch đảm bảo theo quy định. Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng và tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cơ bản đáp ứng được yêu cầu([[24]](#footnote-25)).

Xây dựng Chương trình kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ và hàng năm. Trong nhiệm kỳ, đã tiến hành kiểm tra 10 lượt chi bộ, 16 đảng viên và giám sát 07 chi bộ, 07 đảng viên theo Điều 30; kiểm tra 06 chi bộ, 57 đảng viên và giám sát 04 chi bộ, 04 đảng viên theo Điều 32; kiểm tra theo Chương trình của Bộ chính trị, Ban bí thư tại 6 chi bộ gắn với kiểm tra người đứng đầu cấp ủy chi bộ; kiểm tra 05 đảng viên có dấu hiệu vi phạm và ra Quyết định thi hành kỷ luật([[25]](#footnote-26)). Đề nghị xóa tên 05 đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng. Thường xuyên tạo điều kiện cho Mặt trận và các đoàn thể thực hiện quyền giám sát, phản biện xã hội.

Công tác dân vận đã được cấp ủy, chính quyền được quan tâm triển khai với nhiều hình thức đổi mới, đã tổ chức được phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, gắn với xây dựng nông thôn mới (với 18 mô hình). Qua công tác dân vận đã giúp cho cán bộ, công chức, đảng viên đổi mới phương thức làm việc, sâu sát cơ sở, giảm “hành chính hóa”, “công chức hóa”, tạo sự gần gủi, gắn bó giữa Đảng và nhân dân([[26]](#footnote-27)) . Quy chế dân chủ ở cơ sở được thực hiện đảm bảo, các chủ trương lớn của địa phương được lấy ý kiến công khai, minh bạch và được đại đa số nhân dân đồng tình ủng hộ.Thực hiện Quyết định 553, 554 của Tỉnh ủy đã tổ chức đối thoại 04 đợt, qua đối thoại có kết luận, có văn bản chỉ đạo giải quyết các ý kiến, phần nào giải quyết các khó khăn, vướng mắc từ phía nhân dân.

Ban chấp hành Đảng uỷ xã xây dựng Quy chế làm việc và mối quan hệ công tác của Ban thường vụ, Ban chấp hành Đảng ủy xã nhiệm kỳ 2015-2020, đến nay đã thực hiện (05 lần) sữa đổi, bổ sung cho phù hợp với các quy định của Đảng và điều kiện làm việc tại địa phương. Phương thức lãnh đạo của cấp ủy có nhiều đổi mới, sáng tạo, lãnh đạo gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, thể hiện vai trò trách nhiệm của tập thể, cá nhân. Các Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận của cấp trên được cụ thể hóa bằng chương trình, kế hoạch xác định nội dung cốt lõi để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo. Lãnh đạo các nhiệm vụ chính trị gắn với triển khai nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ chính trị, coi trọng nhân tố mới, cách làm hay, sáng tạo.

**2- Tồn tại, hạn chế**

Công tác tuyên truyền, quán triệt, giáo dục chính trị - tư tưởng cho cán bộ đảng viên có lúc chưa kịp thời và hiệu quả; vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình của một số chi ủy, chi bộ còn hạn chế; ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện của một số cán bộ, đảng viên chưa thật sự tốt; công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ kế cận chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phong trào “dân vận khéo” có lúc chưa phát huy; công tác kiểm tra, giám sát có lúc còn hạn chế, việc khắc phục hạn chế, yếu kém sau kiểm tra, giám sát của một số tổ chức, cá nhân còn chậm; nhận thức của một số cán bộ, đảng viên, viên chức về thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ chính trị còn hạn chế; vẫn còn đảng viên vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật.

**V. XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN**

**1- Kết quả đạt được**

Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã được đổi mới về nội dung và phương thức, nâng cao chất lượng kỳ họp, kịp thời ban hành nghị quyết sát với tình hình địa phương; thực hiện chức năng giám sát [[27]](#footnote-28)(23); tổ chức tiếp xúc cử tri, tiếp công dân định kỳ ([[28]](#footnote-29)). Chỉ đạo, tổ chức lấy phiếu tín nhiệm các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu đảm bảo quy định. Lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.Hoạt động quản lý, điều hành của UBND từng bước được nâng lên, kịp thời chỉ đạo, điều hành hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn. Chỉ đạo bầu cử trưởng thôn nhiệm kỳ 2016 - 2018 và nhiệm kỳ 2019-2021; cơ bản thực hiện 3/4 Bí thư chi bộ đồng thời là Trưởng thôn; thực hiện hiệu quả Nghị quyết 137/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về sáp nhập thôn, làng([[29]](#footnote-30)); hàng năm, trên 75% thôn được đánh giá loại A; chính quyền cấp xã hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt chỉ tiêu Nghị quyết.

Công tác cải cách hành chính được thực hiện nghiêm túc; đã xây dựng và đưa vào hoạt động *“Một cửa điện tử”*, tiếp nhận và trả kết quả theo đúng quy trình; kết quả giải quyết hồ sơ được công khai trên bảng điện tử thuận tiện cho người dân theo dõi, đến nay 97% hồ sơ được giải quyết đúng hạn, tỷ lệ trước hạn đạt trên 95%. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ sự chỉ đạo điều hành, hạn chế việc sử dụng văn bản giấy, khai thác hiệu quả trang thông tin điện tử của xã, sử dụng hệ thống quản lý văn bản điều hành liên thông trong chỉ đạo, điều hành.

**2- Tồn tại, hạn chế**

Hoạt động của HĐND có lúc chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; một số đại biểu HĐND xã chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm; công tác giám sát thường xuyên có lúc chưa phát huy. Công tác điều hành của UBND xã ở một số lĩnh vực chưa hiệu quả, việc cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế *“một cửa liên thông”* chưa đáp ứng yêu cầu; một số hồ sơ thuộc lĩnh vực đất đai giải quyết còn chậm; việc giải quyết các đơn thư, khiếu nại, ý kiến kiến nghị cử tri còn kéo dài; ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương của một số cán bộ, công chức chưa nghiêm.

**VI. HOẠT ĐỘNG CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI**

**1- Kết quả đạt được**

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã đã đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động gắn với nhiệm vụ chính trị địa phương; nhu cầu, lợi ích chính đáng của đoàn viên, hội viên cơ bản kịp thời giải quyết; đa dạng hoá các hình thức tập hợp quần chúng, chăm lo củng cố xây dựng tổ chức, phát triển thành viên lên 78%([[30]](#footnote-31)). Vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, xây dựng gia đình, khu dân cư, thôn, làng văn hoá ([[31]](#footnote-32)), xây dựng xã nông thôn mới, tập trung cho xây dựng làng nông thôn mới (làng Lợk); phát động sâu rộng, thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước ([[32]](#footnote-33)); xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; chủ động, tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng, chính quyền, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy chức năng giám sát và phản biện xã hội theo Quy định 217 và 218 của Ban bí thư Trung ương Đảng. Hàng năm qua đánh giá, phân loại Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội xã đều đạt loại khá trở lên([[33]](#footnote-34)). Đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, sau Đại hội chỉ đạo xây dựng Quy chế làm việc cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức; đã xây dựng Quy chế phối hợp giữa với Chính quyền Mặt trận các tổ chức chính trị - xã hội và thực hiện cơ bản hiệu quả.

**2- Tồn tại, hạn chế**

Hoạt động của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể trong việc triển khai các phong trào hành động cách mạng hiệu quả chưa cao; việc tập hợp đoàn viên, hội viên tham gia sinh hoạt còn ít; công tác tuyên truyền, vận động thực hiện chưa thường xuyên; nội dung, hình thức và phương pháp còn chậm đổi mới; việc phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến chưa được chú trọng; công tác theo dõi, nắm bắt tình hình, tâm tư nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và nhân dân, đặc biệt là ở các làng đồng bào DTTS có lúc, có việc chưa kịp thời; vai trò giám sát, phản biện xã hội chưa thật rõ nét và hiệu quả.

**VII. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT**

**1- Kết quả đạt được**

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VIII, trong điều kiện còn gặp nhiều khó khăn, thách thức. Song được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, giúp đỡ kịp thời của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Ban chấp hành Đảng bộ xã (khóa VIII) đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành 18/22 chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng lên; phong trào xây dựng xã nông thôn mới thực hiện quyết liệt, xã hoàn thành tiêu chí nông thôn mới năm 2017; An ninh chính trị luôn được giữ vững. Vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy được phát huy; bộ máy hoạt động chính quyền ngày một nề nếp, hiệu quả. Phương thức hoạt động của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều đổi mới, chất lượng.

**2- Hạn chế, tồn tại**

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch còn chậm; sản xuất nông nghiệp còn phụ thuộc lớn vào điều kiện tự nhiên; năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm nông nghiệp chưa cao; mô hình kinh tế Tổ hợp tác, Hợp tác xã hoạt động kém hiệu quả. Chăn nuôi phát triển còn chậm, nhỏ lẻ, thiếu liên kết. Công tác quản lý và bảo vệ rừng có lúc thực hiện chưa quyết liệt; công tác quản lý tài nguyên đất, cát có lúc chưa nghiêm túc; công tác quản lý đất công, quản lý quy hoạch có lúc còn hạn chế; việc ô nhiễm môi trường chưa được giải quyết triệt để. Các nguồn thu tại địa phương, huy động đóng góp nhân đầu tư cơ sở hạ tầng thực hiện còn chậm.

 Việc duy trì sĩ số học sinh có thời điểm chưa đảm bảo. Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân có lúc chưa kịp thời. Các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao có lúc chưa đáp ứng yêu cầu; các giá trị văn hóa trong đồng bào dân tộc thiểu số chưa được phát huy. Công tác giảm nghèo chưa thật sự bền vững, nguy cơ tái nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số còn cao.

Mô hình thôn, làng “tự quản về an ninh trật tự” chưa hiệu quả; công tác tuần tra kiểm soát địa bàn chưa thường xuyên; việc quản lý nhân, hộ khẩu và trật tự an toàn xã hội có lúc chưa đảm bảo.

Công tác tuyên truyền, quán triệt, giáo dục chính trị - tư tưởng cho cán bộ đảng viên có lúc chưa kịp thời và hiệu quả; việc đấu tranh tự phê bình và phê bình trong tổ chức Đảng, đảng viên có lúc chưa cao. Nhận thức của một số cán bộ, đảng viên, viên chức về thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 gắn Chỉ thị số 05-CT/TW còn hạn chế. Công tác tập hợp đoàn viên, hội viên tham gia sinh hoạt còn ít; một số phong trào thực hiện còn chưa đồng bộ. Hoạt động điều hành của Chính quyền ở một số lĩnh vực chưa hiệu quả; việc giải quyết các đơn thư, khiếu nại, ý kiến kiến nghị cử tri còn chậm; ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương của một số cán bộ, công chức có trường hợp chưa nghiêm.

**3- Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

***3.1- Nguyên nhân khách quan***

Do tình hình thời tiết, biến đổi khí hậu, dịch bệnh thường xuyên diễn biến phức tạp; giá cả đầu vào tăng cao, giá trị sản phẩm nông nghiệp thấp; sản xuất nông nghiệp phụ thuộc chủ yếu vào tình hình thời tiết, trong sản xuất thiếu liên kết, năng xuất chất lượng sản xuất nông nghiệp thấp phần nào tác động đến tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương.

Mặt trái của cơ chế thị trường, đã tác động trái chiều đến tập quán, lối sống, mối quan hệ gia đình và xã hội ở nông thôn, nhiều giá trị đạo đức truyền thống có nguy cơ bị xói mòn. Trong khi đó hoạt động chống phá của các thế lực thù địch và phản động ngày càng tinh vi phần nào tác động đến tư tưởng, tâm lý của đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân.

***3.2- Nguyên nhân chủ quan***

Vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Ban chấp hành Đảng ủy xã có lúc còn chưa kịp thời, chưa đề ra các giải pháp quyết liệt để thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu Nghị quyết. Một số đồng chí cấp ủy với vai trò là cán bộ lãnh đạo, quản lý nhưng chưa đề cao tính tiền phong gương mẫu, làm việc thiếu nghiên cứu, chưa tận tâm, tận tụy. Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số cấp ủy chi bộ quyết tâm chính trị chưa cao, chưa cùng với tập thể chăm lo giải quyết những vấn đề khó khăn, bức xúc từ phía nhân dân.

**4- Bài học kinh nghiệm**

***Một là,***lãnh đạo thực hiện có hiệu quả nội dung Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đề cao tính tiền phong, gương mẫu gắn với nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống trong cán bộ, đảng viên, nhất là vai trò của người đứng đầu.

***Hai là,***cụ thể hóa và vận dụng sáng tạo, phù hợp các nội dung Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng các cấp vào điều kiện thực tế tại địa phương. Đồng thời, tổ chức chỉ đạo thực hiện tốt các chỉ tiêu mà Nghị quyết các cấp đã đề ra. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; định kỳ tổ chức sơ, tổng kết rút kinh nghiệm, đề ra các giải pháp thực hiện Nghị quyết có hiệu quả.

***Ba là,*** nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương; giảm *“hành chính hóa”*, *“công chức hóa”*tăng cường công tác Dân vận, sâu sát cơ sở, gần dân, sát dân, kịp thời giải quyết những khó khăn, bức xúc trong nhân dân, tạo lòng tin giữa nhân dân với Đảng.

***Bốn là,*** khai thác có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế của địa phương, chủ động chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; đẩy mạnh áp dụng các tiến bộ KHKT trong sản xuất; tập trung huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế- xã hội, nâng cao đời sống nhân dân nhất là hộ đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện có hiệu quả các chính sách về an sinh xã hội.

***Năm là,*** đảm bảo ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội gắn với xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững chắc. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, nâng cao vai trò hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể chính trị xã hội, tích cực xây dựng các phong trào hành động cách mạng, tạo động lực mạnh mẽ phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết.

**Phần thứ hai**

**QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

**NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

**I- DỰ BÁO BỐI CẢNH TÌNH HÌNH**

Thời gian tới, trong điều kiện khó khăn do ảnh hưởng biến đổi khí hậu; giá cả thị trường; dịch bệnh; mặt trái của xã hội, cùng với tư tưởng cực đoan của các thế lực thù địch thường xuyên kích động, lôi kéo, chống phá Đảng và Nhà nước. Trước yêu cầu, nhiệm vụ trên đòi hỏi toàn Đảng bộ, hệ thống chính trị và nhân dân xã nhà đoàn kết, thống nhất, quyết tâm hơn nữa, năng động, sáng tạo, tranh thủ thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp đề ra.

**II- QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN**

1- Tập trung nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên; phát huy vai trò của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của cấp ủy, chi bộ; xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong Đảng.

2- Thực hiện hiệu quả chủ trương tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển nông nghiệp phải gắn với thúc đẩy phát triển các loại hình dịch vụ; nâng cao hoạt động Tổ hợp tác, Hợp tác xã trong liên kết sản xuất; quy hoạch và xây dựng vùng chăn nuôi, vùng sản xuất tập trung chuyên canh, nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp, chú trọng xây dựng sản phẩm (OCOP); phát triển trồng rừng sản xuất, nâng cao giá trị sử dụng đất đai; ứng dụng có hiệu quả các tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong sản xuất, chăn nuôi.

3- Quan tâm công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, chủ động phòng, chống dịch bệnh. Thực hiện có hiệu quả các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; tạo điều kiện, khuyến khích duy trì, bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp gắn với phát triển du lịch. Thực hiện có hiệu quả các chính sách về an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững.

4- Triển khai có hiệu quả các giải pháp về đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an ninh nông thôn, công tác quản lý bảo vệ rừng; tăng cường công tác hòa giải ở cơ sở; tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với nhân dân, tập trung giải quyết tốt khó khăn vướng mắc, không để phát sinh điểm nóng.

**III- MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

**1- Mục tiêu tổng quát**

Tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, khuyến khích phát triển nông lâm nghiệp, thương mại và dịch vụ, đẩy mạnh trồng trọt kết hợp với chăn nuôi theo hướng hàng hóa, thúc đẩy các mô hình kinh tế Tổ hợp tác, Hợp tác xã, và Nông hội. Chăm lo sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế; giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội. Xây dựng xã nông thôn mới nâng cao; xây dựng làng “đạt làng nông thôn mới”. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Xây dựng Đảng bộ xã thực sự trong sạch, vững mạnh. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền. Xây dựng hệ thống chính trị xã, thôn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Quan tâm đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận, các đoàn thể chính trị xã hội, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

**2- Các chỉ tiêu chủ yếu**

***2.2.1- Về kinh tế***

(1) Cơ cấu kinh tế đến năm 2025 (Tính theo giá trị sx)*:* Nông - lâm nghiệp 68,56%; thương mại - dịch vụ 21,4%; tiểu thủ công nghiệp - xây dựng: 10%;

(2) Tổng diện tích gieo trồng bình quân hằng năm: 2.805ha, trong đó phải chuyển đổi 200 ha cây trồng kém hiệu quả qua trồng cây cây ăn quả, cây rau màu và dược liệu;

(3) Xây dựng 01 sản phẩm OCOP;

(4) Thôn, làng có tổ chức ”Nông hội”: 02 thôn, làng;

(5) Củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động 01 Hợp tác xã;

(6) Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025: 50 triệu đồng/người/năm;

(7) Huy động nguồn lực đầu tư toàn xã hội: 5 tỷ đồng;

(8) Thu cân đối ngân sách trên địa bàn tăng bình quân hằng năm: 10%;

(9) Số làng đạt chuẩn nông thôn mới: 02 làng; xây dựng xã nông thôn mới nâng cao;

(10) Trồng rừng mới: 100 ha;

(11) Tỷ lệ cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho nhân dân đạt 100%

***2.2- Về văn hóa - xã hội***

(12) Tỷ lệ hộ nghèo đến năm 2025 dưới: 5%, trong đó: giảm nghèo trong đồng bào DTTS dưới: 7%;

(13) Tỷ lệ lao động trong độ tuổi có việc làm đạt: 97%;

(14) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đến năm 2025: 95%;

(15) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đến năm 2025 dưới: 1%;

(16) Trường học đạt chuẩn quốc gia duy trì 3/3 trường;

(17) Duy trì trạm đạt chuẩn quốc gia về y tế;

(18) Tỷ lệ số hộ dân được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh đạt: 100%;

(19) Duy trì 4/4 thôn, làng văn hóa; 85% hộ gia đình văn hóa; cơ quan xã đạt công sở văn hóa;

(20) Đào tạo và giải quyết việc làm: 200 lao động.

***2.2.3- Về quốc phòng, an ninh***

(21) Các thôn, làng, trường học đạt tiêu chuẩn về an toàn trật tự 100%; hằng năm xã đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự;

(22) Giao quân hàng năm: đạt 100% chỉ tiêu huyện giao;

***2.2.4- Công tác xây dựng hệ thống chính trị***

 (23) Kết nạp đảng viên mới trong nhiệm kỳ: 25 đảng viên (tương đương 05 đảng viên/năm)**.**

 (24) Tỷ lệ đảng viên hàng năm đạt HTNV: 98% (Trong đó HTTNV: 80%);

 (25) Tỷ lệ Chi bộ hàng năm đạt HTNV: 100% (Trong đó: 70% HTTNV); Phân loại Đảng bộ hàng năm: hoàn thành tốt nhiệm vụ;

 (26) Chính quyền xã (HĐND-UBND) hàng năm: HTTNV;

 (27) MTTQ và các đoàn thể hàng năm: HTTNV.

**Phần thứ Ba**

**NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**I- VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

Tập trung lãnh đạo cơ cấu kinh tế xã nhà theo hướng giảm dần phát triển nông nghiệp, tăng cường phát triển các loại hình dịch vụ và tiểu thủ công nghiệp.

***1- Về nông – lâm nghiệp:*** tiếp tục thực hiện chủ trương tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa,bền vững gắn thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi hiệu quả. Lãnh đạo xây dựng và phát triển vùng sản xuất tập trung cây công nghiệp, cây ăn quả, cây dược liệu tại Tiểu khu 152 và suối Rừng Le; cây ăn quả, cây rau màu, cây dược liệu, công nghiệp ngắn ngày khu vực ven Sông Ba, suối Hà Màu, khu sản xuất Nông trường 19 *(thôn 3)*, khu sản xuất đội 1*(thôn 1)* gắn với đầu tư hoàn thiện hệ thống ao hồ, đập chứa nước, điện phục vụ sản xuất; xây dựng thí điểm 01 mô hình trồng cây Măng tây xanh. Tập trung quy hoạch khu chăn nuôi tập trung, tận dụng lợi thế mở rộng diện tích trồng cỏ, phát triển chăn nuôi nông hộ, khuyến khích chăn nuôi đại gia súc theo hướng hiện đại, công nghệ cao. Phát huy vai trò của hệ thống chính trị trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, thu hồi diện tích đất rừng; phát triển trồng rừng sản xuất (keo lai, Bạch đàn…) trên diện tích đất dốc 150 và khu vực Asai, Yavon, núi riêng, núi ngựa nâng cao giá trị sử dung đất và mật độ che phủ rừng.

***2- Về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới:*** phát huy vai trò Ban chỉ đạo, Ban quản lý, Ban phát triển thôn, làng trong xây dựng nông thôn mới; quan tâm tập trung nguồn lực cho xây dựng xã nông thôn mới theo tiêu chí nâng cao, thực hiện xây dựng làng Lợk, làng Kuao *“đạt làng nông thôn mới”* hoàn thành trước năm 2025.

***3- Tiểu thủ công nghiệp – xây dựng:*** tiếp tục khuyến khích các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp – xây dựng phát triển gắn với triển khai các chính sách hỗ trợ, quan tâm đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, tạo điều kiện lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp - xây dựng tiếp tục phát triển.

***4- Thương mại và dịch vụ:*** tiếp tục khuyến khích, phát triển ngành thương mại - dịch vụ đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân, nhất là các dịch vụ cung ứng vật tư nông nghiệp, vật liệu xây dựng, dịch vụ sữa chữa, ăn uống, tạp hóa,tạo công ăn, việc làm cho lao động nông thôn gắn với quản lý tốt các hoạt động chợ nông thôn.

***5- Xây dựng mô hình kinh tế Tổ hợp tác, Hợp tác xã:*** tiếp tục quan tâm lãnh đạo xây dựng mô hình Nông hội, Tổ hợp tác, Hợp tác xã hoạt động có hiệu quả trong liên kết sản xuất, chuyển giao khoa học kỹ thuật, nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp gắn với xây dựng 01 sản phẩm (OCOP).

***6- Thu chi ngân sách và xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn:*** thực hiện có hiệu quả các biện pháp thu ngân sách hàng năm và đề án phân bổ ngân sách giai đoạn 2020-2025, phấn đấu thu cân đối ngân sách hàng năm tăng bình quân 10%; thực hiện tiết kiệm trong chi ngân sách. Tăng cường quản lý chặt chẽ các nguồn vốn vay, giảm tối đa tỷ lệ nợ xấu, nợ khó đòi, tạo điều kiện hộ khó khăn, hộ nghèo vay vốn phát triển sản xuất giảm tình trạng vay mượn tư thương. Tiếp tục huy động nguồn lực toàn xã hội, tập trung cho xây dựng cơ sở hạ tầng nhất là hạ tầng giao thông phục vụ đi lại và sản xuất, nâng cao các tiêu chí nông thôn mới.

***7- Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, xây dựng, môi trường:*** tăng cường nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản; hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân; thường xuyên kiểm tra, xử lý việc cho thuê, mượn, mua bán đất trái phép theo Phương án 590 của UBND huyện. Tăng cường công tác quản lý, giám sát hoạt động khai thác tài nguyên đất, cát tại vị trí đã được quy hoạch. Quản lý tốt về trật tự xây dựng nhà ở, kịp thời phát hiện, xử lý tình trạng xây dựng nhà ở trên đất nông nghiệp, lâm nghiệp. Thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ môi trường, nhất là môi trường trong chăn nuôi.

**II- VỀ VĂN HÓA - XÃ HỘI**

***1- Công tác văn hóa, thông tin, thể thao:*** tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần của nhân dân. Đẩy mạnh phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”*; giữ vững danh hiệu thôn, làng văn hóa, gia đình văn hóa; tích cực bài trừ các hũ tục lạc hậu, các tệ nạn xã hội, xây dựng mỗi làng có 01 đội cồng chiêng. Từng bước hoàn thiện các thiết chế văn hóa, giữ gìn bảo tồn và phát huy các bản sắc văn hóa dân tộc như không gian văn hóa cồng chiêng của người đồng bào Bahnar; khai thác tiềm năng khu di tích lịch sử sinh thái Vườn Mít cánh đồng cô Hầu, đẩy mạnh công tác xã hội hóa thể dục thể thao đến năm 2025.

***2- Về giáo dục, đào tạo:*** tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học, làm tốt công tác duy trì sĩ số học sinh; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất tại các điểm trường làng; thực hiện đầy đủ chính sách cho học sinh; tiếp tục duy trì công tác phổ cập giáo dục ở 3 cấp. Nâng cao chất lượng các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia. Phát huy hiệu quả hoạt động của Hội khuyến học và trung tâm học tập cộng đồng.

***3- Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, dân số KHHGĐ:*** triển khai có hiệu quả Chương trình y tế cộng đồng, nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; giữ vững xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế. Thực hiện có hiệu quả chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình, đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, tư vấn, cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản; làm tốt công tác chăm sóc, giáo dục trẻ em; giữ gìn và phát huy truyền thống gia đình Việt Nam.

***4- Công tác giảm nghèo, định canh định cư, giải quyết việc làm và thực hiện chính sách an sinh xã hội:*** tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình quốc gia về giảm nghèo bền vững, quan tâm đến chính sách giảm nghèo đối với hộ DTTS, phấn đấu đến cuối năm 2025 giảm hộ nghèo trên địa bàn xã dưới 5%. Phối hợp đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, nhất là ngành nghề truyền thống, du lịch cộng đồng, góp phần giải quyết việc làm cho lao động nông thôn. Quan tâm thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người có công, người tàn tật và các đối tượng yếu thế gắn với thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội.

**III- VỀ QUỐC PHÒNG, AN NINH, NỘI CHÍNH**

***1- Về quốc phòng, quân sự địa phương:*** tiếp tục quán triệt sâu sắc và thực hiện tốt Nghị quyết 28–NQ/TW của Ban chấp hành trung ương Đảng (khoá XI) *“Về chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới”*; lãnh đạo, chỉ đạo triển khai toàn diện và có hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, tập trung quản lý và xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ và Dự bị động viên. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu *“Diễn biến hoà bình”* bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế găn với bảo đảm quốc phòng an ninh, xây dựng các cơ sở hạ tầng của xã vừa phục vụ dân sinh vừa đáp ứng nhiệm vụ quốc phòng an ninh.Tăng cường củng cố, xây dựng lực lượng dân quân, thôn đội bảo đảm chất lượng chính trị và có độ tin cậy. Giao quân đạt 100% chỉ tiêu trên giao.

***2- Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội:*** Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ trong đó chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong các tầng lớp nhân dân nhất là người đồng bào dân tộc thiểu số và thanh thiếu niên. Chủ động nắm chắc tình hình để kịp thời giải quyết dứt điểm các vụ việc, các vấn đề nảy sinh trong nhân dân không để xảy ra bị động, bất ngờ hình thành “ điểm nóng”. Kịp thời thông tin về các phương thức thủ đoạn phạm tội mới để nhân dân cảnh giác, phòng ngừa, phát hiện, tố giác. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Thông tư số 23 của BCA về xây dựng các thôn, làng, khu dân cư và các cơ quan đơn vị trên địa bàn xã đảm bảo ANTT góp phần tạo môi trường ổn định nhằm phát triển kinh tế- xã hội của địa phương. Thực hiện bố trí lực lượng Công an chính quy đảm nhiệm chức danh Công an. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp với các nghành, đoàn thể trong công tác quản lý, giáo dục các loại đối tượng trên địa bàn. Đồng thời triển khai đồng bộ các biện pháp phát hiện, phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm trong tình hình mới.

***3- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng:*** thực hiện nghiêm chế độ tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và giải quyết kịp thời, đúng quy định các ý kiến, kiến nghị của nhân dân. Tăng cường công tác hoà giải cơ sở kịp thời giải quyết những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân gắn với đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm trong chi tiêu ngân sách và việc quản lý, sử dụng các nguồn thu tại địa phương.

**IV- VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG, XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ**

***1- Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng:*** tiếp tục chú trọng nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên. Kịp thời nắm bắt tình hình, định hướng dư luận xã hội; nêu cao tinh thần cảnh giác, đấu tranh ngăn chặn âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động. Thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện gắn với sơ, tổng kết việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận của Đảng, từ đó vận dụng, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

***2- Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) của Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị:*** tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng chỉnh đốn đảng gắn với đẩy mạnh việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ chính trị và xem đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt để đánh giá vai trò, trách nhiệm, tính tiền phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, viên chức và người đứng đầu của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể xã. Kịp thời phát hiện đấu tranh phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

***3- Công tác kiện toàn tổ chức; đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ:*** tập trung củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của cấp ủy chi bộ; tiến hành rà soát, bổ sung ban hành và thực hiện Quy chế của cấp ủy chi bộ; kịp thời xây dựng Quy chế làm việc của Ban chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy xã (nhiệm kỳ 2020-2025) từ đó xác định rõ chức năng lãnh đạo, thực hiện nghiêm túc nguyên tắc trong tổ chức sinh hoạt Đảng. Tiếp tục củng cố, kiện toàn, sắp xếp bộ máy cấp ủy chi bộ, chính quyền, Mặt trận và đoàn thể chính trị - xã hội từ xã đến thôn đảm bảo tinh gọn, phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ trực thuộc. Quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, sử dụng, đội ngũ cán bộ xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; chú trọng bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người DTTS có trình độ năng lực.

***4- Công tác quản lý, phát triển đảng viên:*** làm tốt công tác tạo nguồn, phát triển đảng và quản lý đảng viên, nhất là quan tâm phát triển đảng viên mới trong lực lượng DBĐV, LLDQ, lực lượng công an viên, Thôn đội trưởng đảm bảo về số lượng, chất lượng.

***5- Công tác kiểm tra, giám sát:*** chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chương trình kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên theo Điều lệ Đảng quy định; tiến hành kiểm tra Tổ chức đảng và đảng viên khi có đấu hiệu vi phạm, giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong Đảng; kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên.

***6- Công tác dân vận, quy chế dân chủ:*** tiếp tục củng cố, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác dân vận trong tình hình mới. Thường xuyên làm tốt công tác vận động quần chúng, thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; Quy chế phối hợp công tác dân vận với Công an, quân sự, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể. Tăng cường sâu sát cơ sở để nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; xây dựng các phong trào thi đua yêu nước, phong trào *“dân vận khéo”* trên tất cả các lĩnh vực để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, góp phần củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân.

**V- VỀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN**

***1- Hoạt động của Hội đồng nhân dân:*** thường xuyên đổi mới về phương thức hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, nâng cao chất lượng các kỳ họp, xây dựng và ban hành các Nghị quyết sát với hình thực tế của địa phương, thực hiện chức năng giám sát. Thực hiện tốt công tác tiếp xúc cử tri trước và sau mỗi kỳ họp, theo dõi việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Nâng cao chất lượng Đại biểu hội đồng nhân dân. Lãnh đạo thực hiện tốt công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp (nhiệm kỳ 2021-2026).

***2- Hoạt động của Ủy ban nhân dân xã:*** tiếp tục phát huy hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, điều hành của chính quyền; phấn đấu đi đầu trong công tác cải cách hành chính. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao năng lực hoạt động của *“Bộ phận một cửa”*, nhằm giải quyết nhanh gọn các thủ tục hành chính cho nhân dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có trình độ và năng lực, bản lĩnh chính trị và đạo đức đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng hành chính. Phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của cán bộ thôn trong cộng đồng dân cư.

**VI- VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI**

***1- Về tổ chức:*** thường xuyên củng cố, kiện toàn về tổ chức; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận, các đoàn thể; thực hiện có hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Đổi mới phương thức hoạt động theo hướng tổng kết thực tiễn, xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện cụ thể, phù hợp với từng đối tượng quần chúng, đoàn viên, hội viên. Tích cực xây dựng lực lượng “cốt cán”, làm tốt công tác phát triển đảng trong đoàn viên, hội viên, nhất là lực lượng thanh niên.

***2- Thực hiện phong trào thi đua:*** tập trung phối hợp xây dựng và thực hiện có hiệu quả ít nhất 02 mô hình *“nông hội”*; phát động các phong trào hành động Cách mạng, vận động đoàn viên, hội viên tích cực lao động sản xuất phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện có hiệu quả phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”* và cuộc vận động *“Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số, để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững”*. Hằng năm qua đánh giá, phân loại các tổ chức đoàn thể đều đạt từ khá trở lên.

**VII. Trong nhiệm kỳ Đại hội IX, cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện một chương trình trọng tâm:**

(1) Tập trung xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ gắn với nâng cao chất lượng sinh hoạt các chi bộ trực thuộc.

(2) Giữ vững xã đạt chuẩn nông thôn mớivà xây dựng nông thôn mới nâng cao; xây dựng 02 làng *“đạt làng nông thôn mới”.*

(3) Thành lập mô hình Nông hội, kiện toàn và phát triển các tổ hợp tác nhóm hộ gia đình; củng cố nâng cao chất lượng hoạt động Hợp tác xã nhằm liên kết trong sản xuất nông nghiệp, tạo việc làm ổn định, tăng thu nhập cho người dân.

Với phương châm “***Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương-Đổi mới - Phát triển”****,* Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân xã nhà tiếp tục phát huy sức mạnh, đoàn kết, nhất trí và cống hiến những kinh nghiệm, sáng tạo cùng với ban chấp hành Đảng bộ xã khóa IX tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IX đề ra.

 **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ**

 **KHÓA VIII (NHIỆM KỲ 2015 - 2020)**

1. () Tổng diện tích gieo trồng năm 2015: 2.732 ha, năm 2016: 2.935 ha, năm 2017: 2.825 ha, năm 2018: 2.887 ha, năm 2019: 2.871 ha. [↑](#footnote-ref-2)
2. () Năm 2019 tổng diện tích cây ăn trái, cây công nghiệp cà phê, tiêu, mía năm 2019 là 1.118ha, tăng 104ha so với đầu nhiệm kỳ; thực hiện dự án hỗ trợ trồng rừng cho 124 hộ với diện tích 123,4 ha, đạt146,8% so với Nghị quyết. [↑](#footnote-ref-3)
3. ()Như: cánh đồng lớn về cây mì tại Làng Kuao (2018); mô hình lúa nước Asai; mô hình vườn rau xanh và cây ăn quả tại làng Lợk; mô hình vườn ươm cung cấp nguồn cây giống các loại (Thôn 3). [↑](#footnote-ref-4)
4. ()  Mô hình nuôi giun quế kết hợp nuôi bò, mô hình nuôi heo đen, nuôi dê; ứng dụng công nghệ khí sinh học trong chăn nuôi với 20 hộ sử dụng hầm biogas, 04 hộ ứng dụng công nghệ đệm lót sinh học. [↑](#footnote-ref-5)
5. () Tỷ lệ đàn bò lai đạt 97%, đàn heo hướng nạc đạt 100%. Tổ chức 18 đợt phun thuốc khử trùng chồng trại chăn nuôi; lập 01 chốt phòng dịch tả lợn Châu phi. [↑](#footnote-ref-6)
6. () Tổng số 25 vụ vi phạm (trong đó Năm 2015: 3 vụ, 2016: 04 vụ, 2017: 6 vụ; 2018: 7 vụ; 2019: 05 vụ); xử phạt hành chính 04 vụ [↑](#footnote-ref-7)
7. ()Hoàn thành 14/19 tiêu chí, gồm: tiêu chí số 1, 3, 4, 6, 7, 8, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 18, 19; chưa đạt: 5/19 tiêu chí, gồm: tiêu chí số 2 (giao thông), 5 (trường học), 9 (nhà ở dân cư), 10 (thu nhập), 17 (môi trường và ATTP). [↑](#footnote-ref-8)
8. () Thu ngân sách địa phương năm 2015 đạt 295,476 triệu đồng; năm 2016 đạt 286,313 triệu đồng, giảm 3,01% so với 2015; năm 2017 đạt 395,161 triệu đồng, tăng 38,02% so với năm 2016; năm 2018 đạt 581,860 triệu đồng, tăng 47,25% so với năm 2017; năm 2019 đạt 440,886 triệu đồng, giảm 24,23% so với năm 2018. [↑](#footnote-ref-9)
9. () Đãcấp 2.130 trường hợp, diện tích 1.406,39ha, đạt 94,37% so với tổng DT cần cấp QSDĐ; Năm 2015: cấp 1.809 giấy, tổng diện tích 1.183,7ha. Năm 2016: cấp 173 giấy, tổng diện tích 118,32 ha. Năm 2017: cấp 60 giấy, tổng diện tích 40,66ha. Năm 2018: cấp 46 giấy, tổng diện tích 30,21ha. Năm 2019: cấp 42 giấy, tổng diện tích 33,5ha. [↑](#footnote-ref-10)
10. () với diện tích 9,86ha (trong đó: có 03 hộ hỗ trợ đất ở 0,06 ha, có 11 hộ hỗ trợ đất sản xuất: 9,8 ha). [↑](#footnote-ref-11)
11. () Trong nhiệm kỳ có tổng 68 hộ xây dựng nhà ở riêng lẻ; số nhà xây dựng vi phạm trật tự là 10 nhà (đã xử lý xong 9 nhà; chư xử lý 01 nhà). [↑](#footnote-ref-12)
12. () Có 04 hộ tham gia mô hình đệm lót sinh học, nhà nước hỗ trợ 4 triệu/hộ; 11 hộ được hỗ trợ làm hầm biogas, hỗ trợ 5 triệu/hộ và có 09 hộ dân tự làm hầm biogas. [↑](#footnote-ref-13)
13. ()Đã tổ chức 16 buổi giao lưu văn nghệ thu hút gần 3776 lượt người xem, cắt dán 162 câu khẩu hiệu tuyên truyền các ngày lễ lớn. Tổ chức 15 giải thi đấu TDTT với nhiều các môn thi như: kéo co, đẩy gậy, bóng chuyền nam nữ, điền kinh, ... Ngoài ra, còn tham gia các giải do huyện tổ chức đạt thành tích cao, nổi bật như: đạt 08 giải nhất môn đẩy gậy, 02 giải nhất môn bóng đá nam, đạt giải ba toàn đoàn giải việt dã truyền thống huyện năm 2019. Nâng tỷ lệ người tập thể dục thể thao thường xuyên từ 25 % năm 2015 lên 40% năm 2019. [↑](#footnote-ref-14)
14. ()Toàn xã lưu giữ 06 bộ cồng chiêng; có 01 nghệ nhân chỉnh chiêng; bồi dưỡng cho 20 nghệ nhân đánh, chỉnh chiêng do huyện tổ chức; xã mở 05 đợt luyện tập cồng chiêng thu hút 80 người tham gia mỗi đợt 15-20 buổi. [↑](#footnote-ref-15)
15. ()Năm 2015, có 471 lượt dư nợ, ; đến năm 2019 có 742 lượt dư nợ, với tổng số vốn trên 18 tỷ đồng, trong đó có 46 lượt vay được tiếp cận nguồn vốn hộ nghèo; 142 lượt hộ vay tiếp cận nguồn vốn hộ cận nghèo; 125 lượt hộ vay tiếp cận nguồn vốn hộ mới thoát nghèo; 219 hộ vay vốn nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn; 08 lượt vay theo chương trình DTTS755; 86 hộ vay vốn giải quyết việc làm,… [↑](#footnote-ref-16)
16. ()làm mới 02 hộ, sữa chữa 02 hộ; giá trị 450tr.đ, nhà nước hỗ trợ 140 tr.đ, quỹ ĐOĐN 7 tr.đ; nguồn khác 303 tr.đ. [↑](#footnote-ref-17)
17. ()thợ nề 06 LĐ; du lịch cộng đồng 05 LĐ; kỷ thuật nuôi và phòng bệnh trâu bò 28 LĐ; lớp trồng rau an toàn 9 LĐ; trồng ngô: 24 LĐ; sữa chữa máy cày công suất nhỏ 22 LĐ. [↑](#footnote-ref-18)
18. () Rà soát, bổ sung và đề nghị giải quyết chế độ theo Quyết định 62 cho 03 đối tượng,. Hoàn chỉnh hồ sơ theo Quyết định 49 cho 03 đối tượng. Lập 01 hộ sơ theo Quyết định 142 đề nghị cấp trên giải quyết. [↑](#footnote-ref-19)
19. () Tổ chức 261 đợt tuần tra ATGT, phát hiện, xử lý ... trường hợp, thu phạt ... triệu đồng. [↑](#footnote-ref-20)
20. Trong 5 năm, xảy ra 32 vụ vi phạm trật tự an toàn xã hội; chuyển cấp trên 13 vụ. [↑](#footnote-ref-21)
21. () Trong 5 năm qua, tổ chức 19 đợt tuyên truyền trực tiếp tại các thôn, làng, thu hút hơn 7.835 lượt người tham gia; tổ chức 02 cuộc thi tìm hiểu pháp luật; phát thanh định kỳ mỗi tháng 02 chuyên đề để tuyên truyền các nội dung PBGDPL trên hệ thống loa truyền thanh cấp xã. [↑](#footnote-ref-22)
22. () Như: Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, 5, 6, 7, 8. Quy định số 101-QĐ/TW; Quy định số 55-QĐ/TW; Quy định số 109-QĐ/TW Quy định số 08-QĐi/TW… [↑](#footnote-ref-23)
23. () Thực hiện đảm bảo chủ trương Bí thư Đảng ủy là Chủ tịch HĐND xã, kiêm nhiệm Cán bộ Tuyên giáo Đảng ủy xã; 01 Phó bí thư là Chủ tịch UBND xã, 01 Phó bí thư đảng ủy kiêm Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy xã; Chủ tịch UBMTTQ xã kiêm nhiệm công tác dân vận; Phó Chủ tịch UBND xã kiêm Chủ tịch Hội NNCĐCD/đioxin. [↑](#footnote-ref-24)
24. ()Tổng số cán bộ chuyên trách, công chức, cán bộ không chuyên trách toàn xã là 31 đ/c, trong đó: Cán bộ chuyên trách 09 đ/c, công chức 12 đ/c, cán bộ không chuyên trách 10 đ/c. Trong nhiệm kỳ đã cử 12 cán bộ tham gia lớp TC LLCT; 05 cán bộ lớp SC LLCT; 02 cán bộ học lớp chuyên viên QLNN; 06 cán bộ tham gia lớp ĐH Luật tại huyện; 03 cán bộ học ĐH công tác xã hội tại tỉnh; lập danh sách cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định. [↑](#footnote-ref-25)
25. () Cảnh cáo 03 đảng viên; khiển trách 03 đảng viên (trong đó chi bộ ra quyết định thi hành kỷ luật 01 đảng viên). [↑](#footnote-ref-26)
26. () Năm 2017: Hỗ trợ 01 hộ làm nhà ở hộ nghèo với 45 ngày công; 2019: hỗ trợ 35 ngày công giúp làng Lợk đào hố rác, nhà vệ sinh, hố trồng dừa trong xây dựng làng Nông thôn mới. [↑](#footnote-ref-27)
27. (23) Giám sát được 15 cuộc do 2 Ban HĐND xã thực hiện; tổ chức được 12 kỳ họp, ban hành 59 Nghị quyết. [↑](#footnote-ref-28)
28. () Tổ chức 12 kỳ họp (trong đó, có 04 kỳ họp bất thường, 08 kỳ họp thường kỳ), ban hành 59 nghị quyết trên các lĩnh vực. Tổ chức giám sát thường xuyên tại 12 kỳ họp và giữa 2 hai kỳ họp theo Luật định; giám sát chuyên đề của hai Ban HĐND 15 cuộc. Phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri tại 78 điểm với 4.096 lượt cử tri tham gia, có 125 ý kiến, kiến nghị, đã giải quyết được 118 ý kiến, đạt 94,40%. [↑](#footnote-ref-29)
29. () Sáp nhập thôn 1 và Thôn 2 thành thôn 1; sáp nhập thôn 3 và Thôn 4 thành thôn 2; sáp nhập thôn 3 và làng Kuao thành thôn 3; giữ nguyên làng Lợk. [↑](#footnote-ref-30)
30. () Phát triển hội viên: Hội Cựu chiến binh: 14 hội viên. Hội Nông dân: từ năm 2015 kết nạp được 35 hội viên. Hội LH Phụ nữ: từ năm 2015 kết nạp được 55 hội viên. Đoàn Thanh niên: từ năm 2015 kết nạp được 85 đoàn viên. [↑](#footnote-ref-31)
31. () Hội LH Phụ nữ: phát triển 55 hội viên mới; duy trì 03 phong trào; thành lập 01 câu lạc bộ; xây dựng được 03 mô hình. Hội Nông dân: 03 phong trào; thành lập được 01câu lạc bộ; xây dựng được 04 mô hình. Hội Cựu chiến binh: 02 phong trào; xây dựng được 01mô hình. Đoàn thanh niên xã: .05 phong trào; thành lập được 04 câu lạc bộ; xây dựng được 5 mô hình. [↑](#footnote-ref-32)
32. ()Trọng tâm là các phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”,* cuộc vận động *"Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong ĐB DTTS để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững",* phong trào *“Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc”* phong trào *“Đền ơn đáp nghĩa”, “Ngày vì người nghèo”,...và một số phong trào đặc sắc của từng tổ chức hội.* [↑](#footnote-ref-33)
33. ()UBMTTQ xã: 2/5 năm đạt TSVM, 3/5 năm HTTNV. Hội CCB xã: 3/5 năm TSVM, 2/5 năm HTTNV. Hội LHPN xã: 5/5 năm HTTNV. Hội Nông dân xã: 5/5 năm HTTNV. Đoàn Thanh niên xã: 5/5 năm HTTNV. [↑](#footnote-ref-34)